TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2023/HS-ST
Ngày 31/8/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Quang Nhã;

2. Bà Đỗ Thị Ngọc Bích.

- Thư ký phiên toà:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Phạm Thế Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 118/2023/HSST ngày 26 tháng 7 năm 2023 tại hai điểm cầu, gồm: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 và Điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận 1 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 914/2023/QĐXXST-HS ngày 05/8/2023 đối với các bị cáo:

Phan Thị Kim T, sinh ngày 13/7/1973, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 165 Đường U, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Nhân viên tạp vụ; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Phan Văn B (sinh năm 1955) và bà Trần Thị T (sinh năm 1956); Hoàn cảnh gia đình: Có chồng là ông Nguyễn Hữu M (đã chết) và 01 người con tên Nguyễn Hữu T, sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân:

- Ngày 28/8/2008, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 255/2008/HSST, đã xóa án tích;

- Ngày 18/11/2012, bị Công an phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản", đã xóa tiền sự;

- Ngày 27/9/2018, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 146/2018/HSST, đã xóa án tích.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 29/3/2023. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị Bảo D, sinh năm 1977 (Vắng mặt).
Địa chỉ: 20 đường H, Phường B, Quận T, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Đinh Hoàng T1 (Vắng mặt).
Địa chỉ: 54B đường K, Phường M, Quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

- *Người làm chứng*: Bà Đàm Ngọc Thiên T3, sinh năm 1976 (Vắng mặt).
Địa chỉ: 85/6F đường C, Phường C, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Thị Kim T là nhân viên dọn phòng tại khách sạn R, số 55 đường H, phường B, Quận M. Khoảng 14 giờ ngày 07/3/2023, T thực hiện công việc dọn vệ sinh tại các phòng của khách đang thuê tại tầng 5 và tầng 6 của khách sạn. Khi dọn phòng 405, T phát hiện trên ghế có 01 túi xách màu nâu, bên trên túi xách có để 01 ví tiền và 01 xấp tiền mệnh giá 50 đô la Singapore với tổng số tiền 1.000 đô la Singapore của bà Nguyễn Thị Bảo D nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. T dùng tay phải lấy 1.000 đô la Singapore bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi bỏ đi. Sau đó, T đón xe đến tiệm vàng K, chợ B, phường P đổi cho bà Đàm Ngọc Thiên T3, nhưng do tiệm vàng không được phép đổi tiền đô la nên T3 đã giới thiệu người tên H (không rõ lai lịch) đến đổi tiền cho T. Sau khi phát hiện bị mất trộm, bà D đã đến Công an phường Bến Thành, Quận 1 trình báo sự việc. Đến ngày 22/3/2023, qua truy xét T được Công an đưa về trụ sở để làm việc.

Theo Kết luận định giá tài sản số 165/KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Uỷ ban nhân dân Quận 1 kết luận 1.000 đô Singapore quy đổi ra tiền Việt Nam tại thời điểm ngày 08/3/2023 có giá 17.582.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Phan Thị Kim T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được.

Vật chứng vụ án:

- Số tiền 1.000 đô la Singapore (chưa thu hồi được).

Thu giữ của Phan Thị Kim T:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias biển số: 59Z1 - 101.74, số máy: 44S1068269; số khung: RLCL44S1068266 qua xác minh do ông Đinh Hoàng T1 đứng tên đăng ký, hiện địa chỉ trên đã giải tỏa, ông T1 đi đâu không rõ. Phan Thị Kim T khai mua xe trên làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đề nghị Ban biên tập Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin tìm chủ sở hữu.

- 01 điện thoại di động hiệu OppoA53, màu xanh, số IMEI: 861438053685178 (đã qua sử dụng) là tài sản của T.

Hiện các vật chứng trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Bảo D yêu cầu Phan Thị Kim T bồi thường số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKS-Q1 ngày 25 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Thị Kim T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phan Thị Kim T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo T phải bồi thường cho bị hại số tiền thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra là 17.582.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 14 giờ ngày 07/3/2023, tại phòng số 405 khách sạn R, số 55 đường H, phường B, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Phan Thị Kim T có hành vi lén lút chiếm đoạt số tiền 1.000 đô la Singapore tương đương với giá trị quy đổi ra tiền Việt Nam là 17.582.000 đồng của bà Nguyễn Thị Bảo D, đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Đàm Ngọc Thiên T3 có hành vi giới thiệu người đổi tiền đô la Singapore cho T, quá trình điều tra xác định T3 không biết số tiền mà T đổi là tài

sản do T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý T3 về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ.

Đối với người đàn ông tên H (không rõ lai lịch) đổi tiền đô la Singapore cho T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau là đúng quy định.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo T được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Hành vi của bị cáo là cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt tù và xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, bị cáo không tự rèn luyện để trở thành công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật của bị cáo. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là bà Nguyễn Thị Bảo D yêu cầu Phan Thị Kim T bồi thường số tiền thiệt hại tương đương với số tiền 1.000 đô la Singapore mà T đã chiếm đoạt là 17.582.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo T đồng ý bồi thường số tiền trên. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo T phải bồi thường cho bà D số tiền thiệt hại do hành vi phạm tội gây ra là 17.582.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 1.000 đô la Singapore mà bị cáo T trộm cắp của bà D do chưa thu hồi được nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xử lý.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias biển số: 59Z1 - 101.74, số máy: 44S1068269; số khung: RLCL44S1068266 thu giữ của Phan Thị Kim T qua xác minh xác định do ông Đinh Hoàng T1 đứng tên đăng ký, hiện ông T1 không còn cư trú tại địa chỉ đăng ký thường trú. T khai mua xe trên làm phương tiện đi lại nhưng chưa làm thủ tục sang tên, đổi chủ, có giữ giấy tờ xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đề nghị Ban biên tập Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh đăng tin tìm chủ sở hữu để làm rõ nguồn gốc tài sản và mục đích sử dụng tài sản của bị cáo nhưng đến nay chưa có kết quả. Xét thấy, cần tiếp tục đăng tin tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe nêu trên trong thời hạn nhất định, nếu hết thời hạn mà chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không có yêu cầu nhận lại tài sản thì trả lại cho Phan Thị Kim T do chiếc xe không liên quan đến hành vi phạm tội. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

- 01 điện thoại di động hiệu OppoA53, màu xanh, số IMEI: 861438053685178 (đã qua sử dụng), xét thấy là tài sản của T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8]. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu theo quy định.

[9]. Án phí dân sự: Bị cáo T phải chịu án phí dân sự có giá ngạch tương ứng số tiền phải bồi thường cho bị hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Thị Kim T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Phan Thị Kim T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 29/3/2023.

- Áp dụng khoản 5 Điều 275; 357; 468; 584; 585; 586; 589 Bộ luật Dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Thị Kim T phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Bảo D số tiền 17.582.000 đồng (Mười bảy triệu, năm trăm tám mươi hai nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tiếp tục đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Luvias biển số: 59Z1 - 101.74, số máy: 44S1068269; số khung: RLCL44S1068266 do ông Đinh Hoàng T1 đứng tên đăng ký. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày đăng tin, nếu chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp không có yêu cầu nhận lại tài sản thì giao trả xe cho người quản lý hợp pháp là bị cáo Phan Thị Kim T. Trường hợp có tranh chấp về quyền sở hữu thì sẽ giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

- Trả lại 01 điện thoại di động hiệu OppoA53, màu xanh, số IMEI: 861438053685178 cho Phan Thị Kim T.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 120/2023/PNK-THAHS ngày 24/7/2023)

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Thị Kim T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 879.100 (*Tám trăm bảy mười chín nghìn một trăm*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Phan Thị Kim T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./ .

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại; người CQLNVLQ;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền